

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI HM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI HM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HM VIET NAM IMPORT EXPORT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HM VIET NAM IET., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108547510

3. Ngày thành lập: 14/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 57 tổ 8, Khu C , Thị Trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 5955 658

Fax:

Email: hoanguyen.kimma@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng lúa	0111
2.	Trồng cây lâu năm khác	0129
3.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
4.	Chăn nuôi gia cầm	0146
5.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
6.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
7.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
8.	Trồng cây hàng năm khác	0119
9.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
10.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
11.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
12.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225

14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
15.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
16.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video (trừ các chương trình Nhà nước cấm);	5911
17.	Hoạt động hậu kỳ	5912
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
23.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
24.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
25.	Sản xuất đường	1072
26.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
29.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
30.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Bán buôn tổng hợp	4690
33.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073

34.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
36.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
37.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
38.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ các loại Nhà nước cấm)	4669
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
42.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động nhà báo độc lập)	9000
43.	Xuất bản phần mềm	5820
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299(Chính)
45.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Đại lý du lịch	7911
49.	Điều hành tua du lịch	7912
50.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
51.	Sản xuất rượu vang	1102
52.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103

53.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
54.	Quảng cáo	7310
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
57.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
58.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
59.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
60.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
61.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô - Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ	4933
62.	Trồng cây ăn quả	0121
63.	In ấn	1811
64.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
65.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
66.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
67.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
68.	Trồng cây mía	0114
69.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
70.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
71.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
72.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
73.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
74.	Bán buôn đồ uống	4633
75.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
76.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4541
77.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
78.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
79.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

80.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
81.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
82.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4543
83.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
84.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
85.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
86.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HÀ HUY MẠNH	Số 18 ngách 233/8 tổ 56, đường Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.500	175.000.000	35,000	012886142	
			Tổng số	17.500	175.000.000	35,000		
2	NGUYỄN VIỆT HÙNG	Số 60 Lê Lợi, Phường Lê Lợi, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	10,000	001076003650	
			Tổng số	5.000	50.000.000	10,000		
3	NGUYỄN HỮU HÒA	Số 20 ngách 575/18 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.500	275.000.000	55,000	001073001916	
			Tổng số	27.500	275.000.000	55,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU HÒA

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 10/10/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001073001916

Ngày cấp: 01/08/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20 ngách 575/18 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 20 ngách 575/18 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội